

Bản án số: 08/2025/HSST

Ngày 28/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13-LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Đồi

Bà Phạm Thị Bích Lệ

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thành -Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13-Lâm Đồng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2025/HSST, ngày 30/6/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HS ngày 14/7/2025 đối với các bị cáo:

1. Phan Chí Đ (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1986 tại tỉnh Bình Thuận. Nay là tỉnh Lâm Đồng

HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố Lương T, thị trấn Lương S, huyện Bắc B, tỉnh Bình Thuận. Nay là thôn Lương T, xã Lương S, tỉnh Lâm Đồng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Con ông Phan Văn D và bà Nguyễn Thị Mỹ L; Anh, em: có 03 người. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Bích Q; Con: 02 người sinh năm 2015 nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

2. Dương Hữu I (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1972 tại tỉnh Bình Thuận. Nay là tỉnh Lâm Đồng

HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố Lương T1, thị trấn Lương S, huyện Bắc B, tỉnh Bình Thuận nay là thôn Lương T1, xã Lương S, tỉnh Lâm Đồng; Giới tính:

Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Dương Hữu T2 và Nguyễn Thị Đ1 (đều đã chết); Anh, em: Có 09 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị T3 Con: 03 lớn nhất sinh năm 2004 nhỏ nhất sinh năm 2022

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Phạm Văn M, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn Hồng T4, xã Hòa T5, huyện Bắc B, tỉnh Bình Thuận. Nay là thôn Hồng T4, xã Hòa T5, tỉnh Lâm Đồng; Vắng mặt

Người làm chứng: Ông Không T6 và ông Nguyễn Phú T7; Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 24/02/2024, Phan Chí Đ điều khiển xe ô tô biển số 86C-119.50 chở Dương Hữu I đến khu vực dưa lưới của Hợp tác xã Nông nghiệp Công nghệ cao Bình M (gọi tắt HTX NNCNC Bình M) thuộc thôn Hồng Lâm, xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận để xem trong một số nhà màng trồng dưa lưới trước đây đã phá sản, bỏ hoang có giá thể thì hốt về làm phân để ươm cây. Khi đến nơi, Đ và I xuống xe đi bộ vào bên trong một số nhà màng đã dỡ bỏ, để xem có còn phân hay giá thể không, khi vào xem thì Đ và I thấy toàn là giá thể chủ yếu là đất nặng nên không lấy. Sau đó, Đ chở I đến khu vực đất của Đ để kiểm tra có bị ai lấn chiếm hay phá hàng rào không. Sau khi xem đất xong. Đ điều khiển xe ô tô biển số 86C-119.50 chở I đi vào lại khu vực nhà màng của HTX NNCNC Bình M, khi đến nơi Đ và I xuống xe đi bộ đến mấy ô bị sập mái che nhà màng nói trên phát hiện ô đầu có chứa rất nhiều bột cá (Đ và I cứ nghĩ là trấu). I nói với Đ chắc số trấu này là của mấy người trồng nha đam trước đây bị phá sản không làm nữa bỏ lại nên có thể hốt được. Lúc này, Đ mới nảy sinh ý định hốt trấu ở Hợp tác xã NNCNC Bình M đem về nhà ươm cây, nhưng I và Đ không hốt vì không có công và chưa chuẩn bị dụng cụ. Vì vậy, Đ chở I về lại Lương Sơn, I nói với Đ là I còn bận làm thuê cho người ta khi nào rảnh mới đi hốt trấu cho Đ được và Đ đồng ý.

Chiều ngày 26/02/2024, I gọi điện thoại thông báo cho Đ biết là ngày 27/02/2024, I sẽ đi hốt trấu ở khu vực nói trên cho Đ. Đồng thời, I còn nói với Đ là sẽ kêu thêm một công nữa là ông Khổng Thân để cùng hốt trấu phụ ông I. Khi nghe I nói như thế thì Đ đồng ý và nói là bây giờ I chạy qua nhà của Đ để lấy bao đựng trấu. Sau đó, I điều khiển xe mô tô biển số 86B2-071.01 chạy qua nhà của Đ

để lấy bao thì được người làm vườn của Đ đưa cho 01 cái bao lớn bên trong có rất nhiều bao nhỏ loại 25 kg, rồi I tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến nhà Khổng Thân để gọi Khổng Thân sáng ngày mai (tức ngày 27/02/2024), đi cùng với I đến Hợp tác xã NNCNC Bình M để hốt trấu thuê cho Đ.

Sáng ngày 27/02/2024, I đi đến nhà ông Khổng Thân để kêu ông Thân đi hốt trấu cho ông Đ, khi đi thì I kêu Thân mang theo 01 cây xẻng để xúc trấu. Sau đó, I điều khiển xe mô tô biển số 86B2-071.01 chở ông Thân đi đến khu vực chứa trấu của HTX NNCNC Bình M thuộc thôn Hồng Lâm, xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Khi đến nơi, I và Thân để xe mô tô trong bụi cây ở gần đó và đi vào chỗ ô chứa trấu nói trên. Khoảng 08 giờ cùng ngày, I và Thân bắt đầu xúc trấu vào bao, Tri và Thân thay nhau người cầm bao, người xúc, xúc đầy bao nào thì cột miệng bao mang ra khỏi ô để ngoài khu đất trống để xe đến chở. I và Thân xúc trấu vào bao đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì không xúc nữa. Lúc đó, ông Thân đếm được 70 bao, trong đó 50 bao đã cột miệng để ở ngoài khu đất trống, còn 20 bao chưa buộc miệng bao vẫn để trong ô. I và Thân ra bụi cây mát để nghỉ ngơi. Lúc này, I gọi điện cho Đ thông báo đã hốt được hơn 50 bao trấu và kêu Đ cho xe vào chở về. Sau đó, Đ gọi cho Nguyễn Phú Tài là người chạy xe ba gác thuê nói là “em chạy vào khu M Ổi ở thôn Hồng Lâm, xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận chở trấu về cho anh”. Đồng thời, Đ nhắn số điện thoại của I qua cho Tài, để T7 gọi cho I hướng dẫn cho Tài đường vào khu M Ổi ở thôn Hồng Lâm, xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận (tức là nơi ông I đang xúc trấu ở khu vực nhà màn của Hợp tác xã HTX NNCNC Bình M). Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, theo sự chỉ dẫn của I thì Tài điều khiển xe ba gác (xe hoa lâm) biển số 60Y3-0269 đi từ thị trấn Lương Sơn đến Hợp tác xã HTX NNCNC Bình M để chở trấu thuê cho Đ. Khi T7 vừa chạy xe vào đậu ở bên cạnh 50 bao phân đã cột miệng để bên ngoài ô chứa phân thì ông Phạm Văn M phát hiện ngăn chặn. Khi đến hiện trường ông M cho rằng I và T6 trộm cắp tài sản của M nên M có dùng chân đá ông Thân bị thương nhẹ ở tay. Sau đó ông M gọi điện thoại cho Công an xã Hòa Thắng đến giải quyết.

Ngày 25/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình có yêu cầu định giá sản số 2267/YC- CAX.HT đề nghị Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Bắc Bình tiến hành định giá: 70 bao bột cá khô, có tổng trọng lượng 1.540 kg.

Ngày 05/11/2024, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Bình ban hành Công văn số 24/CV-HĐĐG, theo đó do Công an huyện không cung cấp thông tin về nhãn hiệu, chỉ tiêu kỹ thuật, chất lượng của sản phẩm... và các hóa đơn, chứng từ liên quan đến việc mua bán sản phẩm nên không xác định được giá trị tài sản.

Ngày 24/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình ban hành Công văn số 107/CV-CAX.HT đề nghị Trung tâm kỹ thuật đo lường chất lượng Bình Thuận xác định hàm lượng đạm có trong bột cá. Cùng ngày, Trung tâm kỹ thuật đo lường chất lượng Bình Thuận cung cấp Phiếu kết quả thử nghiệm trong đó hàm lượng Protein thô là 17,3%.

Ngày 24/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình, ban hành Công văn số 207/CV-CAX.HT gửi Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Bình đề nghị định giá đối với 1540 kg bột cá khô, có hàm lượng Protein là 17,3%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/2025/KL-HĐĐGTS ghi ngày 10/02/2025 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Bắc Bình, xác định tổng giá trị 70 bao bột cá khô, có tổng trọng lượng 1.540 kg, có hàm lượng protein 17,3 % tại thời điểm bị trộm cắp ngày ngày 27/02/2024 là: 11.908.820 đồng.

Đối với ông Khổng T6 được Phan Chí Đ thuê làm thông qua Dương Hữu I thời điểm Đ thuê và quá trình ông T6 xúc bột cá thì ông Thân không biết 1540 kg bột cá đó là của ông Phạm Văn M, ông T6 nghĩ bột cá là của Phan Chí Đ thuê đi xúc và Dương Hữu I cũng không nói bột cá là của ông Phạm Văn M nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự của ông T6 là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Phú T7 được Phan Chí Đ thuê chở, Tài không biết bột cá của ông Phạm Văn M nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự của ông T7 là phù hợp.

Về tang vật chứng của vụ án:

Đối với cái xẻng dùng xúc phân là Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Đối với xe mô tô biển số 86B2-071.01 Dương Hữu I dùng điều khiển chở Khổng Thân đi đến HTX NNCNC Bình M thuộc thôn Hồng Lâm, xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, I chỉ dùng làm phương tiện di chuyển không liên quan hành vi trộm cắp nên không tịch thu sung quỹ.

Đối với xe ba gác (xe hoa lâm) biển số 60Y3-0269 do Nguyễn Thị Năm (sinh năm 1953, cư trú ấp An Xuân, xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) đứng tên chủ sở hữu, bà Năm không nhớ đã bán cho ai vì thời gian quá lâu. Nguyễn Phú Tài khai mua của người khác (không nhớ họ tên, địa chỉ) từ năm 2022 với giá 41.000.000 đồng. Qua kiểm tra số khung, số máy thì xác định số máy là 164ML-21M003864 tuy nhiên không tìm thấy số máy trên hệ thống dữ liệu, do đó sẽ tiếp tục tạm giữ xe để làm rõ.

Về phần dân sự: Bị hại Phạm Văn M không yêu cầu nên không xem xét.

Bản cáo trạng số 56/CT-VKS-BB ngày 25/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố các bị cáo Phan Chí Đ và Dương Hữu I về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phan Chí Đ mức án từ 09 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 đến 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”

- Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Dương Hữu I mức án từ 06 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 đến 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”

Về tang, vật chứng: Không có.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Văn M không yêu cầu nên không xem xét.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo Phan Chí Đ: Bị cáo đã ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo nuôi con nhỏ và gia đình.

- Bị cáo Dương Hữu I: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất để bị cáo lao động nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an tỉnh Bình Thuận nay là Công an tỉnh Lâm Đồng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình nay là khu vực 13- Lâm Đồng: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại và tại phiên tòa bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Chí Đ và Dương Hữu I đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, các bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trộm cắp tài sản xảy ra vào ngày 27/02/2024 tại thôn Hồng Lâm, xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình do Phan Chí Đ, Dương Hữu I thực hiện hành vi trộm cắp 1540kg bột cá khô trị giá 11.908.820 đồng của bị hại Phạm Văn M thì bị phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân truy tố các bị cáo Phan Chí Đ và Dương Hữu I về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Ngày 24/02/2024 bị cáo Phan Chí Đ chở bị cáo Dương Hữu I đến khu vực dưa lưới của Hợp tác xã Nông nghiệp Công nghệ cao Bình M (gọi tắt HTX NNCNC Bình M) thuộc thôn Hồng Lâm, xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận nay là thôn Hồng Lâm, xã Hòa Thắng, tỉnh Lâm Đồng để xem trong một số nhà màng trồng dưa lưới trước đây đã phá sản, bỏ hoang có giá thể thì hốt về làm phân để ươm cây. Khi vào xem thì Đ và I thấy toàn là giá thể chủ yếu là đất nặng nên không lấy. Sau đó, Đ điều khiển xe ô tô biển số 86C-119.50 chở I đi vào lại khu vực nhà màng của HTX NNCNC Bình M, khi đi bộ đến mấy ô bị sập mái che nhà màng nói trên phát hiện ô đầu có chứa rất nhiều bột cá (Đ và I cứ nghĩ là trấu). I nói với Đ chắc số trấu này là của mấy người trồng nha đam trước đây bị phá sản không làm nữa bỏ lại nên có thể hốt được. Lúc này, Đ mới nảy sinh ý định hốt trấu ở Hợp tác xã NNCNC Bình M đem về nhà ươm cây, nhưng I và Đ không hốt vì không có công và chưa chuẩn bị dụng cụ. Trên đường về, I nói với Đ là I còn bận làm thuê cho người ta khi nào rảnh mới đi hốt trấu cho Đ được và Đ đồng ý.

Chiều ngày 26/02/2024, I gọi điện thoại thông báo cho Đ biết là ngày mai, I sẽ đi hốt trấu ở khu vực nói trên cho Đ. Đồng thời, I còn nói với Đ là sẽ kêu thêm một công là ông Không Thân để cùng hốt trấu phụ. Khi nghe I nói như thế thì Đ

đồng ý và nói là bây giờ qua nhà của Đ để lấy bao đựng trấu. Sau đó, I điều khiển xe mô tô biển số 86B2-071.01 chạy qua nhà của Đ để lấy bao thì được người làm vườn của Đ đưa cho 01 cái bao lớn bên trong có rất nhiều bao nhỏ loại 25 kg, rồi I tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến nhà Khổng Thân để gọi sáng ngày mai đi cùng với I.

Sáng ngày 27/02/2024, I điều khiển xe mô tô biển số 86B2-071.01 chở ông Thân đi đến khu vực chứa trấu của HTX NNCNC Bình M. Khi đến nơi, I và Thân để xe mô tô trong bụi cây ở gần đó và đi vào chỗ ô chứa trấu nói trên. I và Thân thay nhau người cầm bao, người xúc, xúc đầy bao nào thì cột miệng bao mang ra khỏi ô để ngoài khu đất trống để xe đến chở. I và Thân xúc trấu vào bao đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì không xúc nữa. Lúc đó, đếm được 70 bao, trong đó 50 bao đã cột miệng để ở ngoài khu đất trống, còn 20 bao chưa buộc miệng bao vẫn để trong ô. I gọi điện cho Đ thông báo đã hốt được hơn 50 bao trấu và kêu Đ cho xe vào chở về. Sau đó, Đ gọi cho Nguyễn Phú Tài chạy xe ba gác thuê nói là “em chạy vào khu M Ổi ở thôn Hồng Lâm, xã Hòa Thắng chở trấu về cho anh”. Đ nhấn số điện thoại của I qua cho Tài, để Tài gọi cho I hướng dẫn cho Tài đường vào khu M Ổi. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, theo sự chỉ dẫn của I thì Tài điều khiển xe ba gác (xe hoa lâm) biển số 60Y3-0269 đến Hợp tác xã HTX NNCNC Bình M để chở trấu. Khi Tài vừa chạy xe vào đậu ở bên cạnh 50 bao phân đã cột miệng để bên ngoài ô chứa phân thì ông Phạm Văn M phát hiện ngăn chặn và gọi điện thoại cho Công an xã Hòa Thắng đến giải quyết.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó Phan Chí Đ là người khởi xướng, Dương Hữu I là người thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Đ phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án.

Các bị cáo Phan Chí Đ và Dương Hữu I là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng do bản tính tham lam đã thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi và hậu quả đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Chí Đ thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có hỗ trợ học bổng khuyến học của địa phương, hỗ trợ kinh phí cho

người tàn tật, người già neo đơn và người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015(được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Hữu I thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Xét không cần bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi đang cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp với mức độ, tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[5] Về tang, vật chứng: Không có.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Văn M không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Phan Chí Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Phan Chí Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; cho hưởng án treo; thời gian thử thách đối với bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 28/7/2025.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Dương Hữu I phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Dương Hữu I 01 (một) năm tù; cho hưởng án treo; thời gian thử thách đối với bị cáo 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 28/7/2025.

Giao các bị cáo Phan Chí Đ và Dương Hữu I cho UBND xã Lương Sơn, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật về Thi hành án Hình sự.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Phan Chí Đ và Dương Hữu I mỗi bị cáo phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (khu vực 13+ tỉnh);
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 13- Lâm Đồng ;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS.

Thanh Nữ Kiều Oanh